

Số: 340/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 479/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Kim T, sinh năm 1969; thường trú: 179B khu phố P, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Chính M, sinh năm 1965; thường trú: C16 khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị Kim T và ông Nguyễn Chính M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim T và ông Nguyễn Chính M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 17/3/1990, Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 09/02/1994 và Nguyễn Chính U, sinh ngày 18/3/2002. Con chung đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Phan Thị Kim T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân, được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046594 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả cho bà Phan Thị Kim T số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- UBND phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (GCNKH số 23 ngày 25/4/2002);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Vương